



Số : /BC-CTCN-KHGD

BM.TCHC.00.12
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2019

(Dự thảo)

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2018 VÀ TRIỂN KHAI PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông

PHẦN I KẾT QUẢ SXKD NĂM 2018

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Đặc điểm, tình hình.

Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh với nhiệm vụ chính là sản xuất và cung cấp nước sạch phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ; xây lắp các công trình cấp, thoát nước. Tổng công suất toàn công ty hiện có 73.350m³/ngày đêm, phục vụ cho trên 78.272 khách hàng; tổng số lao động 470 người.

2. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở, Ngành, chính quyền địa phương các cấp và sự chia sẻ ủng hộ của khách hàng sử dụng nước sạch của Công ty;
- Sự chỉ đạo, lãnh đạo sát sao, kịp thời của Đảng ủy, HĐQT, Ban Điều hành Công ty, các tổ chức đoàn thể; sự đoàn kết thống nhất của tập thể cán bộ công nhân viên và người lao động trong toàn Công ty;
- Sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, giữa các Phòng, Ban, Chi nhánh, tạo thuận lợi cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh được ổn định và phát triển;
- Thời tiết trong năm cơ bản khá ổn định không có những diễn biến phức tạp, thuận lợi cho công tác sản xuất và kinh doanh nước sạch.

3. Khó khăn:

- Nhiều hạng mục công trình ở các chi nhánh đã xuống cấp, tỷ lệ thất thoát cao, trong khi đó nguồn vốn đầu tư, cải tạo, nâng cấp của công ty hạn hẹp;
- Công suất khai thác của một số chi nhánh đã vượt quá công suất thiết kế ảnh hưởng rất lớn đến việc phát triển khách hàng, hạn chế nguồn cung về sản phẩm nước sạch cho khách hàng như CN Hương Sơn, Hương Khê, Cẩm Xuyên, Nhà máy nước Bộc Nguyên...;
- Việc phát triển mạng cấp nước cho khách hàng ở những địa bàn chưa có mạng đường ống cấp II rất khó khăn do thiếu kinh phí đầu tư;
- Nợ xây dựng cơ bản các công trình do công ty thi công đã hoàn thành nhưng chủ đầu tư chưa có nguồn chi trả;
- Sự phối kết hợp giữa chính quyền địa phương với đơn vị cấp nước về công tác bảo vệ, di dời, thay thế đường ống trong quá trình khai chính trang đô thị, xây

dụng nông thôn mới chưa tốt, gây hỏng đường ống cấp nước, tăng tỷ lệ thất thoát và tăng thời gian gián đoạn cấp nước;

- Sau sáp nhập Trung tâm Cấp nước khu kinh tế Hà Tĩnh, số lao động của Công ty tăng cao; nhiều lao động đào tạo không đúng nghành, nghề; một số hạng mục công trình đã xuống cấp, hư hỏng; giá bán nước sạch từ năm 2012 đến nay chưa được điều chỉnh tăng; tỷ lệ thất thoát cao…;

- Nguy cơ ô nhiễm nguồn nước thô ngày càng lớn.

II. Những kết quả đạt được.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018. Sau Đại hội đồng cổ đông, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018 so với Nghị quyết đã đề ra cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu thực hiện năm 2018

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2017	KH 2018	TH 2018	So sánh thực hiện 2018 với	
						2017	Kế hoạch 2018
1	Tổng số khách hàng sử dụng nước sạch	Hộ	72.599	76.511	78.272	7,81%	102,30%
2	Tổng số lao động	Người	491	491	486	98,98	98,98
	- Trong đó: LĐ sản xuất nước	Người	454	453	426	93,8	94
3	Năng suất lao động	1.000 m3	29.045	32.037	32.523	110,6%	103,27%
4	TNBQ người LĐ	Tr.đ/ng/th	6,85	7,2	7,10	103,6	98,6
5	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m3	11.331.279	14.266.000	13.854.900	22,27%	97,12%
6	Tỷ lệ thất thoát nước	%	28,00%	26,30%	29,70%	Tăng 1,70%	Tăng 3,40%
7	Tổng doanh thu	Tr.đ	96.054,40	127.569,7	125.681,52	30,84%	98,52%
	Trong đó: - Nước sạch	Tr.đ	84.628,60	115.364,7	112.067,04	32,42%	97,14%
	- Hoạt động khác	Tr.đ	11.425,80	12.205	13.614,47	19,16%	111,55%
8	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	182,68	-639	5.069,64	Tăng 4.886,96 Tr.đ	Tăng 5.708,64 Tr.đ
9	Nộp ngân sách	Tr.đ	8.987	9.500	10.308,57	14,71%	108,51%

1.1 Sản lượng nước thương phẩm.

Kế hoạch nước thương phẩm năm 2018 là 14.266.000m3, thực hiện là 13.854.900 m3, đạt 97,12% KH đề ra; tăng trưởng so với năm 2017 là 22,27% (Sản

lượng trưởng cao so với năm 2017 là do Công ty sáp nhập thêm CN Cấp nước Kỳ Anh từ tháng 12/2017). Mặc dù sản lượng năm nay không đạt được kế hoạch đề ra, nhưng một số chi nhánh đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch công ty giao như: CN Cấp nước Đức Thọ.

1.2 Doanh thu.

Kế hoạch doanh thu năm 2018 là 127.569,7 triệu đồng, thực hiện 125.681,52 triệu đồng, đạt 98,52% so với kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2017 là 30,84% (doanh thu tăng cao là do giá bán nước sạch được UBND tỉnh điều chỉnh tăng và sáp nhập CN Cấp nước Kỳ Anh) ;

Trong đó:

+ Doanh thu nước sạch đạt 112.067,04 triệu đồng/115.364,7 triệu đồng, đạt 97,14% kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2017 là 32,42%;

+ Doanh thu từ hoạt động khác: 13.614,47 triệu đồng/KH 12.205 triệu đồng, đạt 111,55% kế hoạch.

- Tỷ lệ thất thoát nước tăng 3,40 % so với kế hoạch; lý do:

+ Nguồn kinh phí để thực hiện công tác chống thất thoát, thất thu rất hạn hẹp không thực hiện được như kế hoạch đã đề ra;

+ Mạng lưới hệ thống cấp nước tại một số vùng đã xuống cấp, nhiều điểm sự cố nằm ở vị trí khó khăn trong công tác khắc phục;

+ Công tác chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới, các công trình cấp nước của các huyện thị đã xuống cấp như CN Hương Khê, CN Kỳ Anh... là những yếu tố ảnh hưởng làm thất thoát nước tăng.

- Thuế, phí nộp đầy đủ theo đúng quy định pháp luật

- Các chế độ chính sách của người lao động được giải quyết đầy đủ.

* Xác định kết quả kinh doanh.

- Kết quả năm 2018 là (Lãi): 5.069,6 Tr.đồng, tăng 5.708,6 Tr.đồng so với KH năm 2018 là lỗ (639) Tr.đồng.

- Lợi nhuận tăng và vượt Kế hoạch đề ra lý do:

+ Việc tăng giá bán nước sạch từ 01/08/2017 theo Quyết định 2049/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 20/07/2017 đã phần nào bù đắp được chi phí sản xuất, tạo đà tăng trưởng cao cho Công ty;

+ Các chi phí thực hiện năm 2018 giảm so với Kế hoạch đề ra như Chi phí đầu tư, cải tạo, nâng cấp, chi phí nguyên vật liệu,...;

+ Khách hàng phát triển tăng cao so với Kế hoạch (phát triển năm 2018 là 5.673 hộ, tăng 18,71% so với năm 2017) cũng góp phần tăng doanh thu;

+ Các doanh thu khác cũng tăng cao như doanh thu bán vật tư, lãi tiền gửi ngân hàng....

2. Đánh giá chung:

2.1. Những mặt đạt được.

- HĐQT, Ban giám đốc đã cơ cấu sắp xếp lại tổ chức bộ máy làm việc, tạo điều kiện thuận lợi trong việc điều hành sản xuất kinh doanh, đáp ứng nhu cầu công việc cần thiết của các phòng, ban, chi nhánh trong toàn Công ty.

- Công tác chống thất thoát, thất thu được tăng cường, trong năm mặc dù nguồn kinh phí hạn hẹp nhưng công ty đã tập trung đầu tư lắp đặt các đồng hồ tổng, hệ thống đường ống và các phụ kiện cần thiết để phân vùng tách mạng nhằm tạo điều kiện cho công tác tìm kiếm các điểm rò rỉ;

- Năm 2018 là một năm Công ty tiếp tục có những thay đổi mạnh mẽ và có những bước tiến đáng kể trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ trong công tác quản lý cũng như sản xuất, giúp cho công tác quản trị, quản lý doanh nghiệp được cải thiện theo chiều hướng hiện đại, có chiều sâu và hiệu quả cao.

- Đổi mới về công tác phục vụ khách hàng, trực và xử lý kịp thời các sự cố nhằm hạn chế tối đa về thời gian ngừng cấp nước, giải quyết khá kịp thời khi khách hàng có thắc mắc. Văn hóa doanh nghiệp được công ty luôn quan tâm, từ đó tất cả CBCNV trong toàn công ty được đổi mới về phong cách làm việc và thái độ ứng xử với khách hàng.

- Đời sống và chế độ của CBCNV toàn công ty ngày được cải thiện tăng lên rõ rệt. Về chế độ tiền lương được thanh toán đầy đủ, đúng quy định của Nhà nước. Đặc biệt không có người lao động nào phải nghỉ do không có việc làm, người lao động được công ty đóng đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc như: BHXH, BHYT, BHTN và trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động, người lao động được khám sức khoẻ định kỳ theo chế độ quy định.

2.2. *Những mặt còn hạn chế.*

- Một số chỉ tiêu chưa đạt.

+ Sản lượng nước thương phẩm mới chỉ đạt được 97,12% kế hoạch đề ra;

+ Doanh thu nước sạch chỉ đạt 97,14% kế hoạch;

+ Tỷ lệ thất thoát đang còn cao, tăng 3,4% so với kế hoạch đề ra;

+ Kết quả sản xuất kinh doanh nước uống tinh khiết tuy đã có nhiều cố gắng nhưng đang còn lỗ;

- Chưa hoàn thiện quy chế khoán quản cho các chi nhánh.

- Công tác đầu tư trên các lĩnh vực còn khiêm tốn, hạn chế do nguồn kinh phí công ty quá hạn hẹp.

- Chưa thực hiện việc tách chủ tịch HĐQT và giám đốc điều hành theo quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản quy định hiện hành.

- Chưa thực hiện thoái vốn theo đúng lộ trình kế hoạch đề ra do sau khi sáp nhập Trung tâm Cấp nước Khu kinh tế Hà Tĩnh vào Công ty chưa thực hiện xong việc xác định giá trị tài sản để thoái vốn.

a) Nguyên nhân khách quan:

- Mặc dù thời tiết trong năm khá ổn định nhưng mức độ sử dụng nước của khách hàng không tăng nhiều; đặc biệt là khách hàng lắp đặt mới chủ yếu là vùng phụ cận nơi có nhu cầu sử dụng nước thấp, ảnh hưởng khá lớn đến sản lượng cũng như doanh thu của công ty.

- Các địa phương chỉnh trang đô thị xây dựng nông thôn mới, nâng cấp đường giao thông, xây dựng mương thoát nước... gây hỏng đường ống, làm gián đoạn thời gian cấp nước, tăng tỷ lệ thất thoát;

- Một số chi nhánh đã vượt quá công suất thiết kế nên nguồn cung về sản phẩm nước sạch cho khách hàng hạn chế như: CN Hương Sơn, Hương Khê, Cẩm Xuyên, NMN Bộc Nguyên...

- Giá bán nước sạch tại chi nhánh Cấp nước Kỳ Anh, thị trấn Tây Sơn, Cầu Treo từ năm 2012 đến nay chưa được điều chỉnh; mặc dù công ty đã xây dựng phương án điều chỉnh tăng giá bán nước sạch trình các Sở Ngành và UBND tỉnh nhưng đến nay vẫn chưa được điều chỉnh; trong khi đó các yếu tố đều vào để SXKD nước sạch đều tăng; ảnh hưởng rất lớn đến kết quả SXKD của công ty;

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Một số phòng ban tuy đã được phân công nhưng chưa thực sự bám sát các đơn vị cơ sở để giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Việc thực hiện quy chế, quy trình kinh doanh nước sạch của một số đồng chí cán bộ, nhân viên trách nhiệm chưa cao, dẫn đến ghi chỉ số đồng hồ chưa chính xác vẫn còn hiện tượng áp giá một số khách hàng không đúng với mục đích sử dụng, công tác sửa chữa sự cố có lúc chưa kịp thời.

- Ý thức của một số đồng chí CBCNV chưa cao, chưa tâm huyết với nghề.

- Công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch. Tuy đã được triển khai thực hiện một cách khá quyết liệt, nhưng chưa đồng bộ, mỗi CBCNV trong toàn công ty chưa thực sự quyết tâm cao chống thất thoát, thất thu.

- Việc khen thưởng chưa kịp thời, xử lý các sai sót của CBCNV chưa kiên quyết.

2.3 Hướng khắc phục:

- Chú trọng việc xây dựng và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh sát với thực tế và có tính dự báo, dự đoán cao.

- Tăng cường công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch: Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm của công ty. Công tác chống thất thoát, thất thu phải được giao cụ thể, phân định rõ trách nhiệm cho từng cá nhân, bộ phận; đồng thời phải có chế tài thưởng, phạt rõ ràng, không mang tính chung chung;

- Phát huy hiệu quả phần mềm quản lý khách hàng vào sản xuất kinh doanh. Đặc biệt là nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, mang lại hiệu quả thiết thực cho đơn vị và tiện ích cho khách hàng;

- Chú trọng công tác cải cách hành chính, giảm thiểu các thủ tục rườm rà, không cần thiết, tạo hành lang hoạt động thông thoáng, đem lại lợi ích thiết thực cho khách hàng và doanh nghiệp;

- Làm việc với các Sở Ngành liên quan để tăng giá bán nước sạch tại chi nhánh Cấp nước Kỳ Anh, thị trấn Tây Sơn, Cầu Treo, nhằm bù đắp được phần nào trong chi phí giá thành sản xuất;

- Tăng cường công tác sửa chữa và kiểm định đồng hồ, nhằm giảm chi phí trong sản xuất kinh doanh.

- Tập trung dịch chuyển đồng hồ, hệ thống đường ống cấp nước ra ngoài hàng rào nhà dân;

- Xử lý các sự cố phải kịp thời, hạn chế tối đa thất thoát nước;

- Phát huy tối đa thế mạnh về chuyên ngành cấp nước để tham gia xây lắp các công trình cấp, thoát nước trong và ngoài tỉnh.

- Phối hợp với chính quyền các cấp, các cơ quan thông tin đại chúng để làm tốt công tác tuyên truyền người dân sử dụng nước sạch;

- Nâng cao hiệu quả về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nước uống tinh khiết và đá lạnh.

- Tiếp tục luân chuyển, bố trí nhân lực phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đặc biệt là cung cấp, bổ sung lao động được đào tạo cơ bản cho các Chi nhánh;

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bằng các giải pháp như đào tạo, đào tạo lại nhằm nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng giao tiếp cho người lao động; Tổ chức tham quan học hỏi, áp dụng các tiến bộ khoa học trong công tác quản lý và sản xuất kinh doanh;

- Phát động phong trào thi đua trong lao động sản xuất, xây dựng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm chi phí...; vinh danh các cá nhân tập thể có nhiều thành tích trong lao động sản xuất;

- Tập trung việc thoái vốn theo lộ trình kế hoạch đã đề ra.

Ngoài các giải pháp chủ yếu trên cần tăng cường chỉ đạo trực tiếp. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công việc của cán bộ quản lý, nỗ lực khắc phục khó khăn, đoàn kết nhất trí làm nền tảng để xây dựng công ty ngày một phát triển.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019

Năm 2019 dự báo là năm vẫn còn nhiều khó khăn, Phát huy kết quả đạt được, nỗ lực tập trung khắc phục khó khăn tồn tại trong năm qua quyết tâm thực hiện nhiệm vụ sau.

I. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH :

Chỉ đạo điều hành hoạt động của công ty hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m ³	14.687
2	Tổng doanh thu	Tr.đg	131.181
	- Trong đó doanh thu sản xuất nước	Tr.đg	118.524
	- Doanh thu từ các hoạt động khác	Tr.đg	12.657
3	Phát triển hộ khách hàng	Hộ	6.915
4	Tỷ lệ thất thoát	%	26
5	Lợi nhuận	Tr.đg	3.700
6	Nộp ngân sách	Tr.đg	10.830
7	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr.đg	7,279

II. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN :

A .NHIỆM VỤ.

1. Tập trung chỉ đạo, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh nêu trên.
2. Triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước đảm bảo an toàn, đảm bảo khối lượng theo nhu cầu, chất lượng nước đảm bảo tiêu chuẩn quy định.
3. Triển khai có hiệu quả công tác đầu tư xây dựng trên mọi lĩnh vực như đầu tư xây dựng mới, chống thất thoát, sửa chữa.....
4. Nâng cao chất lượng công tác dịch vụ khách hàng.
5. Tăng cường đẩy mạnh nâng cao chất lượng công tác chống thất thoát thu theo kế hoạch được duyệt.
6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong quản trị doanh nghiệp.

7. Tăng cường công tác sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nước uống tinh khiết và đá lạnh.

8. Thực hiện kế hoạch thoái vốn theo kế hoạch UBND tỉnh giao.

9. Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động PCCN

B. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Quyết liệt hơn trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động của đơn vị.

2. Thực hiện công tác quy hoạch, luân chuyển và đào tạo nguồn cán bộ , công nhân lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị như đào tạo thêm đào tạo lại, học tập thi nâng bậc thợ tham quan học tập kinh nghiệm đơn vị bạn, tham gia hội thảo....

3. Tăng cường nâng cao chất lượng tham mưu của các phòng ban, giám sát chặt chẽ hoạt động các Chi nhánh nhằm thực hiện quy định của Công ty, đúng pháp luật Nhà nước. Tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm các phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác chống thất thoát theo kế hoạch phê duyệt, áp dụng các giải pháp đồng bộ, hiệu quả và có tác dụng bền vững. Kiểm tra rà soát những hộ khách hàng sử dụng khối lượng nước lớn, kiểm tra việc áp giá theo đúng đối tượng, đúng mục đích sử dụng. Huy động nhân lực có kinh nghiệm và sử dụng thành thạo trang thiết bị hiện đại dùng cho công tác chống thất thoát, thất thu. Phân vùng tách mạng, lắp đồng hồ tổng theo giới; Kiểm tra bám sát chặt chẽ hệ thống mạng cấp nước, đặc biệt lưu ý vùng đang mở rộng nâng cấp đường; Khi phát hiện hư hỏng phải sửa chữa kịp thời nhanh gọn...

5. Tập trung cao cho công tác cấp nước an toàn. Quản lý khai thác vận hành hệ thống công trình cấp nước đảm bảo cấp nước ổn định cho khách hàng. Mỗi Chi nhánh phải xây dựng được kế hoạch cấp nước an toàn để thực hiện,

có các giải pháp ngăn ngừa các nguy cơ mất an toàn đối với nguồn nước, mạng lưới và chất lượng sản phẩm. Tập trung đầu tư cải tạo nâng cấp các trạm xử lý, hệ thống mạng tuyến ống cấp nước xuống cấp, trang bị các thiết bị kiểm soát chất lượng nước không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm.

6. Triển khai đầu tư nâng công suất sản xuất, phát triển mở rộng mạng cấp nước đảm bảo ổn định lâu dài, tiết kiệm và tính đến việc đảm bảo an sinh xã hội.

7. Đảm bảo công tác tài chính thực hiện các nhiệm vụ của Công ty. Các khoản thu chi minh bạch rõ ràng hợp pháp thực hiện đúng quy định hiện hành. Hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Huy động và sử dụng các nguồn vốn sao cho hợp lý, hiệu quả, không cho phép mất cân đối tài chính...

8. Làm tốt công tác quản lý và sử dụng lao động trong toàn công ty, duy trì từ việc thực hiện các nội quy, quy định của công ty đến việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước quy định như Luật lao động, chế độ tiền lương, thưởng, các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế... Thực hiện tốt các chế độ, có cơ chế khen thưởng động viên kịp thời nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của người lao động. Rà soát lại các định mức lao động, đơn giá khoán, áp dụng phù hợp với từng thời điểm và điều kiện sản xuất của từng Chi nhánh để đảm bảo bình đẳng và khuyến khích được người lao động gắn bó với công ty và nâng cao hiệu quả làm việc.

9. Thực hiện tốt công tác chăm sóc dịch vụ khách hàng. Tiếp tục chú trọng công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, thực hiện mục tiêu “Hướng về cộng đồng phát triển để phục vụ tốt hơn”. Tăng cường mối quan hệ phối hợp và nhờ sự giúp đỡ của chính quyền địa phương sở tại.

10. Sản xuất nước uống tinh khiết và đá lạnh phải đảm bảo chất lượng, số lượng; tích cực tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm tăng doanh thu; nâng cao năng

lực quản lý, điều hành để trung tâm hoạt động ổn định hiệu quả. Tăng cường công tác thu hồi công nợ; đặc biệt vỡ bình 20 lít.

11. Tích cực tìm kiếm các công trình xây lắp; đặc biệt là lĩnh vực ngành cấp thoát nước.

12. Tuyên truyền vận động cán bộ công nhân viên lao động tích cực, chủ động, trách nhiệm, tâm huyết nỗ lực quyết tâm cao thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

1. Để nhằm giảm bớt khó khăn cho đơn vị trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch, kính đề nghị UBND tỉnh Hà Tĩnh cùng các Sở Ngành sớm phê duyệt phương án điều chỉnh giá bán nước sạch cho Chi nhánh Cấp nước Kỳ Anh; đồng thời giá bán nước sạch cần phải được điều chỉnh kịp thời và tăng theo lộ trình hàng năm.

2. Các dự án cấp nước cho thành phố, thị xã, thị trấn, thị tứ trên địa bàn tỉnh sử dụng bằng nguồn vốn nước sạch nông thôn và các nguồn vốn khác. Nếu sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng và bàn giao cho Công ty CP Cấp nước Hà Tĩnh quản lý vận hành khai thác, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét và giao cho đơn vị làm chủ đầu tư hoặc giám sát công trình dự án cấp nước trên địa bàn tỉnh.

3. Việc chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới đang được UBND tỉnh quan tâm. Tuy nhiên trong quá trình chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới, mở rộng các tuyến đường, xây dựng mương thoát nước, chỉnh trang vỉa hè đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến các tuyến ống cấp nước gây tỷ lệ thất thoát khá cao, kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các Ngành và địa phương liên quan phối hợp Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh để đảm bảo an toàn cấp nước và hạn chế tối đa về thất thoát nước sạch.

4. Thực hiện lộ trình thoái vốn của Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh đang gặp nhiều khó khăn; đặc biệt đến nay chưa thẩm định xong giá trị tài sản của Chi nhánh Cấp nước Kỳ Anh, kính nghị UBND tỉnh cùng các Sở Ngành liên quan tạo điều kiện giúp đỡ đơn vị sớm thẩm định giá trị tài sản để thực hiện thoái vốn.

5. Sớm di dời các hộ dân cư, trang trại đang sinh sống ở vùng thượng nguồn của Hồ Bộc Nguyên theo phương án đã được phê duyệt.

6. Hiện nay, đơn vị có một số lô đất chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hợp đồng thuê đất với tổng diện tích khoảng 34.824,5 m², kính đề nghị, UBND tỉnh cùng các Sở Ngành và địa phương liên quan tạo điều kiện giúp đỡ đơn vị sớm cấp GCNQSDĐ, hợp đồng thuê đất, đối với những lô đất không đủ điều kiện cấp giấy CNQSDĐ thì có phương án cho công ty thuê để công ty làm các thủ tục như: hợp đồng thuê đất, miễn tiền thuê đất theo quy định.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh kính trình Đại hội./.

GIÁM ĐỐC

Võ Ngọc Vinh